

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: ha

[illegible]

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Phân theo đơn vị hành chính (ha)							
				TT Buôn Tráp	Xã Dray Sáp	Xã Ea Na	Xã Ea Bông	Xã Băng Adrênh	Xã Dur Kmăl	Xã Bình Hoà	Xã Quảng Điền
2.5	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	5,45		0,31	4,46		0,07	0,61		
2.5.1	Đất công trình giao thông	DGT	0,97		0,31	0,14		0,07	0,46		
2.5.2	Đất công trình thủy lợi	DTL	0,08						0,08		
2.5.3	Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	4,32			4,32					
2.5.4	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	0,08						0,08		
2.6	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	0,01						0,01		
2.7	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	0,49		0,22	0,14			0,13		
2.7.1	Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC									
2.7.2	Đất có mặt nước dạng sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	0,49		0,22	0,14			0,13		